

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **204/2020/HSST**

Ngày: 05/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Ông Trần Công Danh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường 07, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Phan Văn H** (tên gọi khác Phan Trung H), sinh năm 1992

Nơi cư trú: ấp Tân Lễ B, xã Châu Pha, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trung S (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962; bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em và chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 15/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là Tòa án nhân dân TX Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) xử phạt 18 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2010, đến ngày 28/6/2012 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

- Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là Tòa án nhân dân TX. Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2014, đến ngày 13/01/2018 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày **26/12/2019**, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định tạm giữ Hình sự. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc công an thành phố Biên Hòa và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 6, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 26/12/2019, Phan Văn H, sinh năm 1992, đi xe buýt đến phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, khi đi đến cây xăng 26 thì H gọi cho Đức (chưa rõ lai lịch) đến đón. Một lúc sau thì Đức đi xe moto Mio (không rõ biển số) đến gặp H. Đức rủ H đi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy về sử dụng và được H đồng ý. Đức dùng xe Mio (không rõ biển số) chở H ngồi sau đi tìm tài sản để trộm cắp và đi được một đoạn thì gặp một người bạn của Đức đi xe hiệu Dream (không rõ biển số) nên Đức rủ đi cùng, khi đi đến trước tiệm bán hoa của anh Phạm Quốc Hoàng, sinh năm 1991, thuộc tổ 12, KP 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, thì phát hiện xe moto Wave alpha màu đỏ, biển số 60B9-575.30 của bà Nguyễn Ngọc H, do thấy bà H đang lựa mua hoa không chú ý đến xe nên Đức đã đưa cho H 01 đoạn bẻ khóa hình chữ L và nói H vào trộm xe của bà H. H cầm đoạn kim loại đến phá khóa xe và dẫn bộ ra được khoảng 02m thì bị anh Phạm Văn Đức phát hiện bắt giữ giao công an phường lập biên bản phạm tội quả tang. Riêng Đức và đồng bọn đã chạy thoát.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe moto biển số 60B9-575.30; 01 đoạn hình chữ L bằng kim loại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 655/TCKH-HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận: 01 xe moto biển số: 60B9-575.30, hiệu Honda Wave màu đỏ, có trị giá: 16.900.500đ (Mười sáu triệu, chín trăm ngàn, năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 196/CT-VKS-HS ngày 01/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy đoạn kim loại là công cụ H đã sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H đã thừa nhận đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe moto biển số 60B9 – 575.30, hiệu Honda Wave màu đỏ của bà Nguyễn Ngọc H có giá trị được định giá là 16.900.500đ (Mười sáu triệu, chín trăm ngàn, năm trăm đồng).

Hành vi của bị cáo Phan Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người đúng tội. Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật với hành vi của mình và phải chịu một hình phạt tương ứng với mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 01, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 01 xe moto biển số 60B9-575.30 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa hoàn trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Ngọc H vào ngày 13/01/2020 là đúng quy định pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 đoạn hình chữ L bằng kim loại là công cụ H sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Ngọc H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

[4]. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung hay dùng nhục hình, lời khai của bị cáo là chính xác và hoàn toàn tự nguyện. Đối chiếu các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[6]. Đối với đối tượng tên Đức (không rõ lai lịch) và bạn của Đức (không rõ lai lịch) đã có hành vi trộm cắp tài sản cùng với H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 135, 136, 288, 289, 292, 298, 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự;
Áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H **01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **26/12/2019**

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoản hình chữ L bằng kim loại.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 07/4/2020)

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Minh Nhựt